

Số: 86../2023/TB-BV

Củ Chi, ngày 03 tháng 03 năm 2023

THÔNG BÁO TRÚNG THẦU

Gói thầu: Mua sắm bổ sung vật tư y tế dùng cho phẫu thuật cột sống của Bệnh viện huyện Củ Chi

Dự toán: Mua sắm bổ sung vật tư y tế dùng cho phẫu thuật cột sống của Bệnh viện huyện Củ Chi

Kính gửi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TRÀNG THI.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1.170../2023/QĐ-BV ngày 03/03/2023 của Giám đốc Bệnh viện huyện Củ Chi về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung vật tư y tế dùng cho phẫu thuật cột sống của Bệnh viện huyện Củ Chi;

Nay, Bệnh viện huyện Củ Chi thông báo đến nhà thầu đã trúng thầu cụ thể như sau :

1. Nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Thiết Bị Y Tế Tràng Thi.

- **Địa chỉ:** Số 178, Ngõ 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- **Mã số thuế:** 0105899257.

- **Người đại diện:** Bà NGUYỄN DIỆU LINH **Chức vụ:** Giám đốc.

- **Giá trúng thầu: 1.765.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm sáu mươi lăm triệu đồng./), đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan.

2. Loại Hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng đấu thầu quốc gia.

4. Thời gian thực hiện: 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

5. Nhà thầu không trúng thầu: Không có.

Nhà thầu trúng thầu phải cử người đại diện hợp pháp đến Bệnh viện huyện Củ Chi (số: 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh) để hoàn thiện và ký kết Hợp đồng mua bán;

Nếu quá thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra thông báo này:

- Nhà thầu không tiến hành thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng 3% giá trị trúng thầu;
- Nhà thầu không cử người đại diện hợp pháp đến hoàn thiện và ký kết Hợp đồng;

Bệnh viện huyện Củ Chi xem như Nhà thầu đã bỏ thầu và Bệnh viện huyện Củ Chi (Bên mời thầu) sẽ tiến hành làm các thủ tục khác theo đúng Luật Đấu thầu hiện hành.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (Tuân)



GIÁM ĐỐC

Trần Chánh Xuân

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA
Gửi thầu: Mua sắm vật tư y tế dùng cho phẫu thuật cột sống của Bệnh viện huyện Cử Chí
(Binh kểm Thông báo số: 86... 2023 TB-BV, ngày 03 tháng 03 năm 2023)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã VTYT theo QĐ 5086	Mã kê khai giá	Ký hiệu nhân mã sản phẩm	Cơ sở SX/ hàng sản xuất	Nước SX	Hãng/Nước sở hữu	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VAT)	Thành phần, chủng loại, tên chuẩn kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020/TT-BYT ngày 10/07/2020
1	Bông nong thân dẹt sống	Bông nong thân dẹt sống Xpander	N07 06 030 3047 213 0004	KKG-0004-08398	K09A	Medtronic Mexico S de R.L. de CV	Mexico	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	30	12 000 000	360 000 000	- Vải liệu Thép 304, hợp kim y tế và nhựa - Bông chịu lực từ da 400psi - Co 2 điểm cân bằng kim loại để gắn vào bằng vật liệu Platinum (99.9%), Iridium (10%) - Dụng cụ bong nong (thể tích bơm tối đa) 4cc - Vải liệu Thép 304 và nhựa y tế - Bao gồm Kim mũi kim cương và trocar - Kích cỡ 11 Gauge - Trọng lượng 22.9g - Vải liệu Thép 304 và nhựa - Bao gồm + 01 dụng cụ nong + 01 kim chọc dây và những cơ vạt chừa dụng tích - Dụng tích 1.5cc cỡ 3	Nhóm 2
2	Kim chọc dò cường sống	Kim chọc dò cường sống	N07 06 030 0237 175 0001	KKG-0004-08392	A02A	Argon Medical Devices, Inc	Hoa Kỳ	Argon Medical Devices, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	30	2 000 000	60 000 000	- Vải liệu Thép 304 và nhựa - Bao gồm + 01 dụng cụ nong + 01 kim chọc dây và những cơ vạt chừa dụng tích - Dụng tích 1.5cc cỡ 3	Nhóm 1
3	Kim chọc đưa xi măng vào đốt sống	Kim chọc đưa xi măng vào đốt sống F04B	N07 06 030 3047 213 0012	KKG-0004-08395	F04B	Medtronic Mexico S de R.L. de CV	Mexico	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	80	2 000 000	160 000 000	- Vải liệu Hợp kim và nhựa y tế - Bao gồm + 02 dụng Trocar dạng rỗng nong có đường kính ngoài 4.2mm, có vạt chừa trên thân 120mm + 01 nong bên trong ống Trocar + 01 mũi khoan trên sống có vạt chừa để thể hiện độ sâu vào thân sống trên thân mũi khoan (tối đa 40mm) + 02 kim dẫn đường mũi khoan + 02 kim dẫn đường đầu tư - Size 3 - Cỡ 8 gauge (đường kính ngoài 4.2mm)	Nhóm 2
4	Kim chọc và khoan thân sống	Kim chọc khoan thân sống T15D	N07 06 030 3047 213 0010	KKG-0004-08400	T15D	Medtronic Mexico S de R.L. de CV	Mexico	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Bộ	1 bộ/hộp	30	5 000 000	150 000 000	- Vải liệu PEEK - Đầu hình viên đạn, có răng - Số điểm đánh dấu cân bằng 4 điểm - Chiều dài 25, 30 và 36mm - Chiều cao 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 và 15mm - Chiều rộng trước/sau 10mm - Độ uốn 6 độ - Khoảng ghép xương từ 0.3 - 1.62 cc tùy kích thước - Dụng cụ trong hộp đã được tẩy trùng - Co 2 đầu gắn dụng cụ để gắn vào thân 0 độ hoặc gần 15 độ - Cách nhận biết khi đã gắn đúng hoàn chỉnh là: Sau khi đặt vào đĩa đệm bệnh nhân sẽ cho hình ảnh X quang/ Lateral hình chữ H, A/P là 3 đường thẳng song song	Nhóm 3
5	Miếng ghép cột sống lưng đang cóng hình hạt đậu	Miếng ghép đĩa đệm nhân tạo đang trong phần thử cột sống	N06 04 020 3055 175 0001	KKG-0004-05139/ KKG-0004-05140/ KKG-0004-05141/ KKG-0004-05142/ KKG-0004-05143/ KKG-0004-05144/ KKG-0004-05145/ KKG-0004-05147/ KKG-0004-05148/ KKG-0004-05149/ KKG-0004-05150/ KKG-0004-05151/ KKG-0004-05152/ KKG-0004-05153/ KKG-0004-05154/ KKG-0004-05155/ KKG-0004-05156/	939XXXX	Medtronic Puerto Rico Operations Co	Hoa Kỳ	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	5	12 000 000	60 000 000	- Vải liệu PEEK - Đầu hình viên đạn, có răng - Số điểm đánh dấu cân bằng 4 điểm - Chiều dài 25, 30 và 36mm - Chiều cao 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 và 15mm - Chiều rộng trước/sau 10mm - Độ uốn 6 độ - Khoảng ghép xương từ 0.3 - 1.62 cc tùy kích thước - Dụng cụ trong hộp đã được tẩy trùng - Co 2 đầu gắn dụng cụ để gắn vào thân 0 độ hoặc gần 15 độ - Cách nhận biết khi đã gắn đúng hoàn chỉnh là: Sau khi đặt vào đĩa đệm bệnh nhân sẽ cho hình ảnh X quang/ Lateral hình chữ H, A/P là 3 đường thẳng song song	Nhóm 3
6	Nẹp dọc cột sống ngực lưng	Nẹp dọc thẳng cột sống ngực lưng	N07 06 040 3059 175 0046	KKG-0004-04774	869-021	Warsaw Orthopedic, Inc (also known as Medtronic Sofamor Danek Manufacturing)	Hoa Kỳ	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	10	1 500 000	15 000 000	* Nẹp dọc cứng đường kính 5.5mm - Chất liệu Hợp kim Titanium - Dài 500mm, trong đó 404mm hình trụ tròn và đầu (cơng hình lục lăng dùng để nối vạt) - Co 2 đường kẻ dọc để đánh dấu khi xoay	Nhóm 1

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã VTYT theo QĐ 5086	Mã kê khai giá	Ký hiệu nhãn mác sản phẩm	Cơ sở SX/ hãng sản xuất	Nước SX	Hãng/ Nước sở hữu	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VAT)	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020 TT-BYT ngày 10/07/2020
7	Vit cột sống ngực/thắt lưng da trực	Vit cột sống da trực	N07 06 040 3055 175 0002	KKG-0004-05970/ KKG-0004-05971/ KKG-0004-05972/ KKG-0004-05973/ KKG-0004-05974/ KKG-0004-05976/ KKG-0004-05977/ KKG-0004-05978/ KKG-0004-05979/ KKG-0004-05980/ KKG-0004-05982/ KKG-0004-05983/ KKG-0004-05984/ KKG-0004-05985/ KKG-0004-05986/ KKG-0004-05988/ KKG-0004-05989/ KKG-0004-06022/ KKG-0004-06023/ KKG-0004-06024/ KKG-0004-06027/ KKG-0004-06028/ KKG-0004-06029/ KKG-0004-06030/ KKG-0004-06031/ KKG-0004-06033/ KKG-0004-06034/ KKG-0004-06035/ KKG-0004-06036/ KKG-0004-06037/ KKG-0004-06041/ KKG-0004-06042/ KKG-0004-06043/ KKG-0004-06044/ KKG-0004-06045/ KKG-0004-06047/ KKG-0004-06048/ KKG-0004-06049/ KKG-0004-06050/ KKG-0004-06051/ KKG-0004-06052/ KKG-0004-06053/ KKG-0004-06054/ KKG-0004-06055/	754XXXX	Medtronic Puerto Rico Operations, Co	Hoa Kỳ	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	40	5.500.000	220.000.000	- Vật liệu Hợp kim Titanium - Công nghệ cánh ren ngược - Vít có đường kính 4.0 đến 8.5mm, chiều dài từ 20 - 70mm - Góc nghiêng từ 0 độ đến 90 độ và thân vít là 28 độ	Nhóm 1
8	Vit khóa trong cột sống ngực/thắt lưng	Ốc khóa trong cột sống ngực/thắt lưng	N07 06 040 3055 175 0016	KKG-1126-00009	7540020	Medtronic Puerto Rico Operations, Co	Hoa Kỳ	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	40	1.500.000	60.000.000	- Vật liệu hợp kim Titanium - Tự gắn khi vặn đủ lực - Được thiết kế cánh ren ngược, tránh nhô vít và trơn ren. - Tổng chiều dài của vít khóa trong trước khi bẻ ren. - Đường kính 8.883mm - Khoảng cách giữa 2 bước ren 1.0 mm - Chiều dài của phần vít khóa trong sau khi bẻ 4.65mm - Đồng bộ với vít da trực đơn trục và nếp dọc đường kính 5.5mm	Nhóm 1
9	Xi măng sinh học kem dung dịch pha	Xi măng sinh học kem dung dịch pha HV-R	N07 06 030 4127 292 0002	KKG-0004-08401	C01A	Tierras S p A	Ý	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc/ Hoa Kỳ	Cái	cái/ gói	40	8.000.000	320.000.000	- Là loại xi măng có độ nhớt cao - Bao gồm xi măng dạng bột và dung dịch pha - Xi măng bột trung bình có trọng lượng 20g gồm: + Methyl methacrylate-Styrene-copolymer 68% + Barium sulphate 30% + Benzoyl peroxide 2% - Lo dung dịch pha có trọng lượng 9g gồm: + Methyl methacrylate (mono-mer) 99.1% + N, N-dimethyl-p-toluidine 0.9% + Hydroquinone 75ppm - Thời gian làm việc trung bình khoảng 8 phút ở nhiệt độ 22 độ C - Độ kết dính cao, có khả năng quang	Nhóm 3
10	Bộ bơm áp lực đang xi lanh có đồng hồ đo	Bộ bơm áp lực có đồng hồ đo	N07 06 030 3082 175 0001	KKG-0004-08394	A08A	Merit Medical Systems, Inc	Hoa Kỳ	Merit Medical Systems, Inc/ Hoa Kỳ	Cán	cán/ gói	30	8.000.000	240.000.000	- Vật liệu nhựa y tế - Dụng cụ bơm phồng bóng có đồng hồ đo áp lực bơm, đang xi lanh có đồng hồ thể hiện áp lực qua màn hình LCD, áp lực bơm tối đa 400psi - Có 02 chế độ hiển thị là psi và atm	Nhóm 1

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã VTYT theo QĐ 5086	Mã kê khai ghi	Ký hiệu, nhãn mĩc sản phẩm	Cơ sở SV/ hàng sản xuất	Nước SX	Hãng/ Nước sở hữu	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VAT)	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020/TT-BYT ngày 10/07/2020
11	Bơm áp lực đẩy xi măng vào kim chọc đẩy xi măng kèm đầu xi măng và bộ trộn	Bơm áp lực đẩy xi măng kèm đầu xi măng và bộ trộn	N07 06 030 3060 175 0001	KKG-0004-08393	A07A	Medtronic Sofamor Danek USA, Inc	Hoa Kỳ	Medtronic Sofamor Danek U.S.A, Inc/ Hoa Kỳ	Bộ	1 bộ/hộp	30	4 000 000	120 000 000	- Vật liệu Tiếp không gỉ, nhạ y tế, tiết trùng sẵn - Giúp trộn và phân phối xi măng vào các kim chọc đẩy xi măng - Bao gồm + 01 tay trộn + 01 thân bộ trộn dùng tách 7 lực trong đó có cơ chế khóa lực + 01 phương áp lực để đẩy xi măng vào kim chọc + 01 phụ kiện xi măng vào bộ trộn + 01 dây đai chân không + 01 bộ kết nối von khóa lực trên thân bộ trộn + 01 vỏ hộp để lưu dụng dịch pha vào xi măng thể tích 10ml + 01 kim tiêm	Nhóm 1
TỔNG CỘNG (11 Khoản)													1.765.000,000		

Tên hàng hóa: Một bộ bảy trộn sáu mươi lăm triệu đồng.

Thanh phố Hồ Chí Minh, Ngày 03 Tháng 03 năm 2023

Trần Chánh Xuân



